

Số: 121/2020/QĐST-HNGĐ

A, ngày 01 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị N thoả thuận giao con Nguyễn Thành L, sinh ngày 01 ngày 8 năm 2011 cho anh Nguyễn Văn Q

nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thùy T, sinh ngày 24 tháng 6 năm 2005 cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn Q đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011340 ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố H. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn Q số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q.
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tuấn Anh**

